

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tự kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác năm 2021

- Căn cứ Văn bản kiên tịch số 09/VBLT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTNCSHCM ngày 23/12/2014 giữa NHCSXH tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện ủy thác cho vay vốn đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Căn cứ Kế hoạch số 188-KH/TĐTN-TNNT, ngày 01/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về việc kiểm tra hoạt động ủy thác vốn vay Ngân hàng chính sách xã hội năm 2021.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Kiên Giang xây dựng đề cương báo cáo tự kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác năm 2021 như sau:

1. Cấp Huyện, Thành đoàn.

- Việc chỉ đạo, tổ chức triển khai và quản lý hoạt động nhận ủy thác tại địa bàn do đoàn thanh niên quản lý.
- Việc phối hợp với NHCSXH huyện để lấy thông tin, số liệu về tình hình hoạt động ủy thác.
- Việc lưu giữ sổ sách, tài liệu có liên quan đến hoạt động nhận ủy thác và các chính sách tín dụng mà NHCSXH đang triển khai.
- Việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra giám sát hoạt động nhận ủy thác theo nội dung văn bản liên tịch đã ký.
- Việc triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo có liên quan đến hoạt động nhận ủy thác.
- Việc giám sát hoạt động của trong việc phân phối xử lý các trường hợp nợ chây ỳ, nợ quá hạn và hướng dẫn hộ vay lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan (nếu có).
- Việc phân bổ, sử dụng phí ủy thác; sổ sách theo dõi ghi chép sử dụng phí ủy thác (theo quy chế sử dụng phí ủy thác).
- Việc tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết theo định kỳ.
- Việc phối hợp với NHCSXH huyện trong công tác tập huấn, phổ biến chủ trương, chính sách tín dụng ưu đãi tại địa phương.
- Việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ theo dõi trực tiếp đối với hoạt động nhận ủy thác.
- Tổng số dư nợ ủy thác/tổng số xã trong huyện, tổng số tổ tiết kiệm & vay vốn do Đoàn quản lý; tổng số hộ vay vốn thuộc các tổ TK&VV do Đoàn quản lý? Trong đó có hộ vay (người đứng tên vay) là Đoàn viên, thanh niên.

- Tổng số dư nợ ủy thác/tổng số xã trong huyện, tổng số tổ tiết kiệm & vay vốn do Đoàn quản lý, tổng số hộ vay vốn thuộc các tổ TK&VV do Đoàn quản lý? Trong đó có hộ vay (người đứng tên vay) là Đoàn viên, thanh niên.

- Tổng số Tổ tiết kiệm & vay vốn do Đoàn quản lý, tổng số hộ vay vốn thuộc các tổ TK&VV do Đoàn quản lý? Trong đó có hộ vay (người đứng tên vay) là Đoàn viên, thanh niên.

- Tổng dư nợ, nợ quá hạn, tỷ lệ phần trăm nợ quá hạn của các chương trình cho vay và tổng dư nợ, nợ quá hạn, tỷ lệ phần trăm nợ quá hạn từng chương trình cho vay (Cho vay hộ nghèo, HSSV, NSVSMT, GQVL,)

2. Cấp xã, phường, thị trấn.

- Tổng số Tổ tiết kiệm & vay vốn do Đoàn quản lý, tổng số hộ vay vốn thuộc các tổ TK&VV do Đoàn quản lý? Trong đó có hộ vay (người đứng tên vay) là Đoàn viên, thanh niên.

- Tổng dư nợ, nợ quá hạn, tỷ lệ phần trăm nợ quá hạn của các chương trình cho vay và tổng dư nợ, nợ quá hạn, tỷ lệ phần trăm nợ quá hạn từng chương trình cho vay (Cho vay hộ nghèo, HSSV, NSVSMT, GQVL,)

- Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi, vận động thành lập tổ TK&VV, tổ chức họp tổ để bầu Ban quản lý tổ, xây dựng quy ước hoạt động của Tổ. Tham gia họp và chỉ đạo trong các buổi họp TK&VV có nội dung về bình xét chọn cho vay đối với đối tượng thụ hưởng các chính sách tín dụng ưu đãi có nhu cầu vay vốn.

- Việc nhận và thông báo kết quả phê duyệt danh sách hộ gia đình được vay vốn cho Tổ TK&VV để Tổ thông báo đến từng hộ gia đình; giám sát các phiên giao dịch, các hoạt động giao dịch tại xã và tham gia giao ban với NHCSXH; giám sát, bảo quản các nội dung công khai của NHCSXH tại các Điểm giao dịch xã.

- Sự phối hợp với Ban quản lý Tổ TK&VV giám sát quá trình sử dụng vốn vay, đôn đốc người vay trả nợ gốc, lãi theo định kỳ đã thỏa thuận, thông báo kịp thời cho NHCSXH nơi cho vay về các trường hợp sử dụng vốn vay bị rủi ro do nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh, chết, mất tích...) và rủi ro do nguyên nhân chủ quan (sử dụng vốn vay sai mục đích, chiếm dụng...) để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Việc giám sát và đôn đốc Ban quản lý Tổ TK&VV thực hiện đúng các hợp đồng ủy nhiệm đã ký với NHCSXH, chỉ đạo và giám sát Ban quản lý Tổ TK&VV trong các việc sau:

+ Đôn đốc các tổ viên đem tiền đến Điểm giao dịch xã của NHCSXH để trả nợ gốc.

+ Thực hiện việc thu lãi, thu tiền gửi (nếu được ủy nhiệm) hoặc đơn đốc các tổ viên đến Điểm giao dịch xã của NHCSXH để trả lãi, gửi tiền (nếu không được ủy nhiệm).

- Phối hợp với NHCSXH thực hiện đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV; thực hiện các giải pháp củng cố, kiện toàn hoạt động của Tổ TK&VV theo quy định.

- Phối hợp cùng NHCSXH và chính quyền địa phương xử lý các trường hợp nợ chây ỳ, nợ quá hạn và hướng dẫn hộ vay lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro cho nguyên nhân khách quan; tham gia tổ đơn đốc thu hồi nợ khó đòi cấp xã (nếu có).

- Việc phân bổ, xây dựng quy chế sử dụng phí ủy thác; sổ sách, chứng từ theo dõi phí ủy thác.

- Việc thực hiện công tác kiểm tra, đối chiếu theo chỉ đạo của cấp trên và văn bản thỏa thuận, hợp đồng ủy thác giữa Hội, đoàn thể với NHCSXH. Kết quả kiểm tra sử dụng vốn theo định kỳ (5 hộ/tổ).

- Việc kiểm tra sử dụng vốn của 100% món vay mới giải ngân trong phạm vi 30 ngày theo quy định (theo mẫu 6/TD).

- Việc kiểm tra việc lưu giữ sổ sách, tài liệu theo hướng dẫn của Hội và của NHCSXH; việc thực hiện các văn bản khác của Hội cấp trên.

3. Kiểm tra Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV)

- Quá trình thành lập Tổ TK&VV có đúng với quy định không? Tổ có thành lập theo địa bàn ấp, khu phố không? Số thành viên trong tổ?

- Tổng số dư nợ của Tổ? số hộ? nợ quá hạn? chiếm bao nhiêu % trên tổng dư nợ của tổ. Số thành viên có gửi tiết kiệm trong tổ chiếm bao nhiêu % trên tổng số hộ vay trong tổ, số dư tiền gửi của tổ? Số tiền bình quân 01 hộ gửi?

- Tình hình thực hiện hợp đồng ủy nhiệm giữa NHCSXH với tổ TK&VV gồm: Giám sát việc thực hiện vốn vay của các thành viên trong tổ; việc phối hợp với các tổ chức Hội, đoàn thể, chính quyền địa phương xử lý những trường hợp nợ đến hạn, quá hạn, nợ bị rủi ro, trốn, bỏ khỏi nơi cư trú, chết, mất tích, các trường hợp sử dụng vốn vay sai mục đích (nếu có).

- Tổ trưởng có tham gia giao dịch và giao ban đầy đủ với NHCSXH, Hội, đoàn thể cấp xã vào ngày giao dịch đúng định kỳ hay không?

- Việc bình xét cho vay có đúng với quy định hay không?

- Tình hình thu lãi, thu tiền gửi (nếu có) có nộp Ngân hàng vào ngày giao dịch theo đúng quy định của Ngân hàng hay không? Hoa hồng của Ban quản lý tổ có nhận đúng, đủ, phân chia có phù hợp không? Tổ trưởng có thu nợ gốc không?

- Công tác tập huấn của Ngân hàng, có tổ chức Hội đồng với Ban quản lý tổ có được triển khai thực hiện hay không?

- Về lưu giữ sổ sách, tài liệu tại tổ TK&VV: đảm bảo tính pháp lý, đầy đủ của hồ sơ, để có nhận xét, đánh giá về tính đầy đủ, khoa học, cụ thể:

+ Biên bản họp tổ TK&VV (Mẫu số 10A/TD, 10B/TD, 10C/TD): ghi đầy đủ ngày, tháng, số thành viên tham dự, nội dung họp, danh sách thành viên trong tổ, chốt tổng số thành viên sau khi họp...

+ Hợp đồng ủy nhiệm giữa NHCSXH với Tổ TK&VV (mẫu số 11/TD): xem xét nội dung hợp đồng có đúng với hướng dẫn của Trung ương không, có đầy đủ các yếu tố như: chữ ký của các bên, ngày tháng ký Hợp đồng...

+ Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (mẫu số 03/TD).

+ Thông báo kết quả cho vay (mẫu số 04/TD).

+ Bảng kê thu lãi (mẫu số 12/TD)

+ Bảng kê lãi phải thu và lãi thực thu (mẫu số 13/TD)

+ Thông báo danh sách chuyển nợ quá hạn (mẫu số 14/TD - nếu có)

+ Thông báo xử lý nợ rủi ro (nếu có)

+ Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay (nếu có)

+ Danh sách tổ viên đăng ký mở tài khoản tiền gửi (mẫu số 01/TG)

+ Danh sách hộ gia đình đề nghị trả lãi trong thời gian ân hạn (nếu có)

Lưu ý: Nếu hoạt động của Tổ TK&VV còn nhiều tồn tại thì cần phải tìm hiểu nguyên nhân (do trình độ Ban quản lý tổ còn hạn chế chưa được tập huấn, do tổ chức Hội đồng không quan tâm đến hoạt động của tổ...) và đưa ra những kiến nghị xử lý thích hợp.

4. Kiểm tra tình hình sử dụng vốn của hộ vay

- Việc lưu giữ sổ vay tiền, biên lai thu lãi, thông báo nợ đến hạn định kỳ và kỳ cuối, giấy ủy quyền của hộ gia đình cho người đại diện.

- Việc kiểm tra hiện tại hộ gia đình vay Ngân hàng bao nhiêu tiền, thuộc những chương trình gì? Hộ có nhận đủ tiền vay không? Sử dụng vào mục đích gì? Vốn vay có bị rủi ro khách quan không?

- Việc kiểm tra khả năng trả nợ như thế nào? Số tiền gốc trả nợ có tự mang trả tại Điểm giao dịch xã hoặc trụ sở làm việc của NHCSXH hay nhờ người khác trả giúp,...